

CỤC THADS TỈNH BẾN TRE
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 527/TB-THADS

Thành phố Bến Tre, ngày 20 tháng 05 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ Bản án số 45/2021/DSST ngày 29 tháng 09 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ Quyết định thi hành án số 360/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 28/QĐ-CCTHADS ngày 17 tháng 05 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre;

Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Công Ty TNHH Thẩm định giá Nova;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre lựa chọn: Công Ty đấu giá Hợp Danh Tây Nam;

Địa chỉ: Số 04 Nguyễn Bình Khiêm, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:

+ Quyền sử dụng đất gồm các thửa như sau: Thửa đất số 9, tờ bản đồ số 7, khu phố 2, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre được tách thửa theo hồ sơ đo đạc ngày 12/05/2023 của Văn Phòng Đăng ký đất đai thành phố Bến Tre là 9a diện tích 5,9m² hiện trạng là vỉa hè, nếu khi bán đấu giá người trúng đấu giá phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về việc sử dụng vỉa hè, không được xây cất, sử dụng cho mục đích riêng phần đất vỉa hè này; Thửa 9b diện tích 59,2 m², mục đích sử dụng là đất ở tại đô thị. Như vậy tổng diện tích đất kê biên là 65,1 m² gồm 2 thửa 9a + 9b.

+ Nhà: - nhà trệt 1 cất trên thửa đất số 9b, diện tích 59,2 m², có kết cấu bê tông cốt thép, nền lát gạch, tường cao che, mái tole, trần nhựa. Góc gỗ cầu thang sắt diện tích 22,9 m² (nằm trong nhà trệt 1), kết cấu gỗ.

Kết quả thẩm định giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số Thửa đất số 9, tờ bản đồ số 7, diện tích 65.1m², loại đất tại đô thị, tọa lạc khu phố 2, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre có giá khởi điểm để bán đấu giá là: **2.865.558.000đ** (Hai tỷ, tám trăm sáu mươi lăm triệu, năm trăm năm mươi tám nghìn đồng)

Vậy, thông báo để các đương sự và Công Ty đấu giá Hợp Danh Tây Nam biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND thành phố Bến Tre;
- Cục THADS tỉnh Bến Tre;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Võ Văn Lâm

PHỤ LỤC II
MẪU THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp)

CỤC THADS TỈNH BẾN TRE
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành Phố Bến Tre, ngày 20 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Tài sản đấu giá là Đấu giá Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 9, tờ bản đồ số 07, diện tích 65.1m² loại đất tại đô thị tọa lạc tại khu phố 2, phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

- Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: **Công ty đấu giá Hợp Danh Tây Nam.**
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: **93 điểm.**
- Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có):

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá Hợp Danh Tây Nam
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22.0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11.0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8.0

3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2.0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1.0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22.0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4.0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4.0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4.0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4.0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3.0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3.0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	39.0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6.0

2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	18.0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5.0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	1.0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3.0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	2.0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3.0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1.0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5.0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần	5.0



	chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5.0
Tổng số điểm		93.0

Nơi nhận:

- Trang TTĐT CTHADS tỉnh;
- Công TTĐT Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Lưu VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Võ Văn Lâm